

Bản án số: 117/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Diệu – Bí thư đoàn TNCSHCM xã Quỳnh Hải;
2. Bà Phạm Thị Loan – Trưởng khoa khám bệnh về điều trị dự phòng Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/HSST-QĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn A, sinh ngày 20/11/2005 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Học sinh lớp 12 trường Trung học phổ thông T, huyện Q (tại thời điểm xét xử); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn Đ, sinh năm 1976 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1983; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/9/2022.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

+ Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1976 (là bố đẻ bị cáo) – Có mặt

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ bị cáo) – Vắng mặt

Đều cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Chí D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Bình – Có mặt

Bị hại:

- Bà Đinh Thị M, sinh năm 1964 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Lê Ngọc N, sinh năm 1963 (chồng của bị hại) – Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Lê Duy G, sinh năm 1987 (con của bị hại) – Vắng mặt
Nơi cư trú: số X, đường P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1989 (con của bị hại) – Vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- **Người được đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền tham gia tố tụng:**

Anh Lê Duy G, sinh năm 1987. Nơi cư trú: số X, đường P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (theo 02 Giấy ủy quyền lập ngày 01/8/2022) có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986 – Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 – Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn A, sinh ngày 20/11/2005, là học sinh lớp 11 trường Trung học phổ thông T, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Khoảng 21 giờ ngày 26/7/2022, A điều khiển xe máy điện, nhãn hiệu Yadea, số loại Xmen Neo, dung tích xi lanh 1.60, không đeo biển kiểm soát, từ nghĩa trang Liệt sỹ ở thôn V, xã A, huyện Q, theo trục đường liên xã, hướng xã A đi xã A1 để về nhà. Đến 21 giờ 25 phút, xe do A điều khiển đi tới đường Thôn V, xã A, huyện Q. Đây là đường thẳng, hướng xã A đi xã A1, mặt đường bê tông xi măng bằng phẳng rộng 3,5 mét. Giáp mép đường bên phải là lề đường bê tông xi măng rộng 1,3 mét, tiếp đến là khu vực dân cư có nhà bà Phạm Thị L. Giáp mép đường bên trái là lề đường đất rộng 1,5 mét, tiếp đến là ao thả cá. A khai không đội mũ bảo hiểm, không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích trước khi tham gia thông. Lúc này trời tối, không mưa, đường khô không đèn chiếu sáng, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng, xe máy điện có bật đèn chiếu sáng gần (cos), tầm quan sát 03 mét. An điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 30km/h, ở phần đường bên phải, cách mép đường khoảng 1,5 mét. Đến trước cổng nhà bà Phạm Thị L, qua ánh sáng đèn xe An nhìn thấy phía trước, cách đầu xe gần 02 mét, 01 phụ nữ sau biết là bà Đinh Thị M, sinh năm 1964, ở cùng thôn đi bộ ở giữa đường, chệch chéo từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi. Thấy vậy, A bóp phanh, đánh lái sang trái để tránh nhưng do xe di chuyển với vận tốc nhanh, khoảng cách gần nên đầu chột tay phanh, ốp nhựa bên phải xe máy điện do A điều khiển va vào lưng và phần trên mông bên phải bà M, đẩy bà M ngã nghiêng trái, đập chằm trái xuống đường, nằm ngửa ở giữa đường, đầu hướng xã A1. Xe máy điện đổ nghiêng trái, trượt dài 2,6 mét sang phần đường bên trái chiều đi, đầu xe hướng xã A1. A ngã theo xe chỉ bị sây sát nhẹ nên tự đứng dậy quay lại thấy bà M nằm bất tỉnh đã hô hoán để người dân biết ra cứu giúp. Nghe tiếng hô, anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986 và ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964, ở cùng thôn gần đó chạy ra sơ cứu rồi đưa bà M đi cấp cứu. A tự dựng xe dọc vào lề đường bên phải chiều đi. Bà M được đưa tới Bệnh viện đa khoa Phụ Dực, huyện Quỳnh Phụ sau chuyển Bệnh

viện đa khoa tỉnh Thái Bình nhưng do thương tích nặng không cứu chữa được nên gia đình đã tự nguyện xin về. Hậu quả: bà M tử vong hồi 01 giờ 45 phút ngày 27/7/2022 do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/KL-KTHS(PY) ngày 06/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “1. Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi bà Đinh Thị M: Đa chấn thương vùng đầu, lưng, mông, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng chẩm trái, chảy máu não. 2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo ông Phan Văn Đ trình bày: Bị cáo đã tác động để ông thay bị cáo A bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng, ông không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường cho ông số tiền trên. Ông đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo ông Ngô Chí D trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh hiện tại của bị cáo, bị cáo đang là học sinh, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng có một phần lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo một mức án vừa tuân thủ pháp luật vừa mang tính giáo dục và nhân văn nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Cáo trạng số 115/CT-VKSQP ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Phan Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Văn A và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36, Điều 91, Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn A từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo A. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 46 - 54; 126 - 135); phù hợp với sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 26/7/2022 (bút lục số 11 - 13); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, lập hồi 09 giờ ngày 29/7/2022, tại trụ sở Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 23 - 24); Kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/KL-KTHS(PY) ngày 06/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 21); Biên bản xem xét dấu vết trên quần áo mặc ngoài của bà Đinh Thị M do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, lập hồi 10 giờ 20 phút ngày 29/7/2022 (bút lục số 25 - 26); Biên bản làm việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 28/7/2022 (bút lục số 27 - 28); Kết luận giám định số 111/KL-KTHS(ĐT) ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 01 đoạn video ghi nhận được diễn biến vụ tai nạn giao thông được trích xuất từ camera của gia đình anh Nguyễn Văn T (bút lục số 31 - 35); Biên bản và phiếu xét nghiệm sinh hóa của Công an huyện Quỳnh Phụ và Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, đối với Phan Văn A, thể hiện: Nồng độ cồn 0.000mg/l; Âm tính với các chất ma túy (bút lục số 43 - 45); Biên bản ghi lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn D và ông Nguyễn Văn S (bút lục số 76 - 79; 139 - 142). Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Đ (bút lục số 63 - 64); Biên bản ghi lời khai của đại diện hợp pháp bị hại là anh Lê Duy G (bút lục số 67 - 68; 137 - 138); Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 26/7/2022, tại đường liên xã A đi xã A1, Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Phan Văn A điều khiển xe máy điện, nhãn hiệu Yadea, số loại Xmen Neo, dung tích xi lanh 1.60, không đeo biển kiểm soát, hướng xã A đi xã A1, bị hạn chế tầm nhìn do trời tối nhưng đã không chủ động giảm tốc độ nên khi phát hiện bà Đinh Thị M, sinh năm 1964, thường trú tại: Thôn V, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, đi bộ phía trước cách đầu xe khoảng 02 mét, chệch chéo từ bên trái sang bên phải đường theo chiều đi, đã không dừng lại được, đầu chột tay phanh, ốp nhựa bên phải xe máy điện va vào lưng và phần trên mông bên phải bà M, đẩy bà M ngã

ngiên trái, đập chằm trái xuống đường. Hậu quả: bà M bị tử vong hồi 01 giờ 45 phút ngày 27/7/2022 do chấn thương sọ não; xe máy điện bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo A đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.”

Điều 5. Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định: Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

- 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;*
- 2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;”...*

Do đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết người;*
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*
- d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông. Bản thân bị cáo A nhận thức rõ việc điều khiển xe máy điện tham gia giao thông là đang sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo A đã được nhà trường tuyên truyền, giáo dục về pháp luật an toàn giao thông. Bị cáo A không chấp hành đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ, không chấp hành đúng quy định về tốc độ và khoảng cách gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Do đó việc xử lý bị cáo bằng

pháp luật hình sự là cần thiết nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại bà Đinh Thị M cũng có một phần lỗi, đi bộ sang đường thiếu chú ý quan sát nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Bị cáo Phan Văn A dưới 18 tuổi, đang là học sinh có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ tại Điều 36, Điều 100 Bộ luật Hình sự cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp với quy định và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo A dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn A tác động để gia đình tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại Đinh Thị M chi phí cho việc cứu chữa, mai táng, bù đắp tổn thất về tinh thần và các chi phí khác với số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì khác đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra chiếc xe máy điện, nhãn hiệu Yadea, số loại Xmen Neo, dung tích xi lanh 1.60, có biển kiểm soát 17MĐ5-XXXXX và là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn Đ (bố đẻ của bị cáo A) giao cho A sử dụng làm phương tiện đi học. Do vậy, ngày 12/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ ra quyết định xử lý trả chiếc xe cho anh Đ quản lý. Nhận lại xe anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết. Chiếc đèn pin là tài sản của bị hại Đinh Thị M, sau khi xem xét dấu vết Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã trả lại cho gia đình bị hại quản lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo; người đại diện diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36, Điều 91, Điều 98, Điều 100 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn A 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo A. Giao bị cáo Phan Văn A cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục .

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo A với gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn A phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo, người đại diện diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an huyện Q);
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Doanh

